

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU DẤU NGOẶC KÉP

## I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được tác dụng của dấu ngoặc kép, cách dùng dấu ngoặc kép.
2. Biết vận dụng những hiểu biết trên để dùng dấu ngoặc kép trong khi viết.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Phiếu khổ to viết nội dung BT1 (phần Nhận xét).
- Ba, bốn tờ phiếu khổ to viết nội dung BT1, 3 (phần Luyện tập).
- Tranh, ảnh con tắc kè (nếu có).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

- Một HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ trong tiết LTVC trước (*Cách viết tên người, tên địa lí nước ngoài*), nêu ví dụ làm rõ nội dung ghi nhớ.
- Một HS đọc cho 2 bạn viết bảng lớp 4, 5 tên người, tên địa lí nước ngoài trong BT2 và 3. (VD : Lu-i Pa-xtơ, Cri-xti-an An-dec-xen, Iu-ri Ga-ga-rin, Quy-dăng-xơ, Xanh Pê-téc-bua).

### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC cần đạt của tiết học.

**2. Phần Nhận xét**

*Bài tập 1*

- HS đọc yêu cầu của bài. GV dán lên bảng tờ phiếu đã in nội dung bài tập, hướng dẫn cả lớp đọc thầm lại đoạn văn của Trường Chinh, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi sau :

+ *Những từ ngữ và câu nào được đặt trong dấu ngoặc kép ?*

(• Từ ngữ : "người lính vâng lệnh quốc dân ra mặt trận", "đây tớ trung thành của nhân dân".

• Câu : "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tuyệt bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành".)

+ *Những từ ngữ và câu đó là lời của ai ?* (Lời của Bác Hồ)

+ *Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép.*

– (Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu chỗ trích dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật. Đó có thể là :

+ Một từ hay cụm từ : "người lính...", "đây tớ..."

+ Một câu trọn vẹn hay đoạn văn : "Tôi chỉ có một sự ham muốn,...").

*Bài tập 2* : HS đọc yêu cầu của bài. Cả lớp suy nghĩ, trả lời câu hỏi : *Khi nào dấu ngoặc kép được dùng độc lập, khi nào dấu ngoặc kép được dùng phối hợp với dấu hai chấm ?* (HS có thể dựa vào phần Ghi nhớ để trả lời.)

- |                                                                                                                 |                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| – Dấu ngoặc kép được dùng độc lập khi lời dẫn trực tiếp chỉ là một từ hay cụm từ.                               | – VD : <i>Bác tự cho mình là "người lính...", là "đây tớ..."</i> |
| – Dấu ngoặc kép được dùng phối hợp với dấu hai chấm khi lời dẫn trực tiếp là một câu trọn vẹn hay một đoạn văn. | – VD : <i>Bác nói : "Tôi chỉ có..."</i>                          |

### *Bài tập 3*

- HS đọc yêu cầu của bài.

– GV nói về con tắc kè (kèm tranh, ảnh – nếu có) : một con vật nhỏ, hình dáng hơi giống thạch sùng, thường kêu tắc... kè... . Hỏi HS :

+ *Từ lầu chỉ cái gì ?* (chỉ ngôi nhà tầng cao, to, sang trọng, đẹp đẽ)

+ *Tắc kè hoa có xây được lầu theo nghĩa trên không ?* (Tắc kè xây tổ trên cây – tổ tắc kè nhỏ bé, không phải là cái lầu theo nghĩa của con người.)

+ *Từ lầu trong khổ thơ được dùng với nghĩa gì ? Dấu ngoặc kép trong trường hợp này được dùng làm gì ?* (HS có thể dựa vào phần Ghi nhớ để trả lời.)

(• Gọi cái tổ nhỏ của tắc kè bằng từ *lầu* để đề cao giá trị của cái tổ đó.

• Dấu ngoặc kép trong trường hợp này được dùng để đánh dấu từ *lầu* là từ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.)

## **3. Phần Ghi nhớ**

- Cho 2 – 3 HS đọc nội dung cần ghi nhớ trong SGK.

- GV nhắc HS học thuộc nội dung ghi nhớ.

## **4. Phần Luyện tập**

### *Bài tập 1*

- HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

– GV dán lên bảng 3 – 4 tờ phiếu, mời 3 – 4 HS lên bảng làm bài – tìm và gạch dưới lời nói trực tiếp trong đoạn văn.

- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

"Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ ?"

"Em đã nhiều lần giúp đỡ mẹ. Em quét nhà và rửa bát đĩa. Đôi khi, em giặt khăn mùi soa."

### *Bài tập 2*

– HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, trả lời câu hỏi.

– GV gợi ý : *Đề bài của cô giáo và các câu văn của bạn học sinh có phải là những lời đối thoại trực tiếp giữa hai người không ?* (Không phải những lời đối thoại trực tiếp.)

Lời giải : Đề bài của cô giáo và các câu văn của bạn học sinh không phải dạng đối thoại trực tiếp, do đó không thể viết xuống dòng, đặt sau dấu gạch đầu dòng.

### *Bài tập 3*

– Một HS đọc yêu cầu của BT3. Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ về yêu cầu của bài.

– GV gợi ý HS tìm những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt trong đoạn a và b, đặt những từ đó trong dấu ngoặc kép.

Lời giải :

a) ... Con nào con nấy hết sức tiết kiệm "või vữa"

b) ... gọi là đào "trường thợ", gọi là "trường thợ",...đổi tên quả ấy là "đoản thợ"

### **5. Củng cố, dặn dò**

– GV nhận xét tiết học.

– Yêu cầu học thuộc nội dung cần ghi nhớ của bài. Đọc trước nội dung bài *MR VT : Uớc mơ* (LTVC, tuần 9, tr.87, SGK).